



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2007
đã được kiểm toán



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT

Địa chỉ: Số 535 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007

NỘI DUNG

	<u>Trang</u>
Báo cáo của Ban Giám đốc	02-03
Báo cáo Kiểm toán	04
Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán	
Bảng cân đối kế toán	05-07
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	08
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	09-10
Thuyết minh Báo cáo tài chính	11-22



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT

Địa chỉ: Số 535 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007.

Công ty:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt được thành lập tại Việt Nam theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103014996 ngày 13/12/2006 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội và theo Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 36/UBCK-GPHĐKD ngày 25/12/2006 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Quyết định điều chỉnh Giấy phép hoạt động số 67/UBCK-GP ngày 24/8/2007 và số 92/UBCK-GPĐCCTCK ngày 5/12/2007 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103014996 ngày 13/12/2006 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội và theo Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 36/UBCK-GPHĐKD ngày 25/12/2006 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Quyết định điều chỉnh Giấy phép hoạt động số 67/UBCK-CP ngày 24/08/2007 và số 92/UBCK-CPĐCCTCK ngày 05/12/2007 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty là:

- Môi giới chứng khoán
- Tự doanh chứng khoán;
- Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán;
- Bảo lãnh phát hành chứng khoán;
- Lưu ký chứng khoán.

Vốn điều lệ của Công ty là: 430.000.000.000 đồng (Bốn trăm ba mươi tỷ đồng)

Các sự kiện sau ngày khoá sổ kế toán lập báo cáo tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính.

Hội đồng quản trị và Ban giám đốc

Các thành viên của Hội đồng quản trị của Công ty trong kỳ và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Nguyễn Trung Hà	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 08/02/2007
Bà Đinh Thị Hoa	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 08/02/2007
Ông Nguyễn Tiến Dũng, đại diện phần vốn góp của Công ty Tài Chính Dầu khí	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 08/02/2007
Bà Bùi Thị Kim Oanh	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 08/02/2007
Ông Phan Thanh Diện	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 08/02/2007
Ông Trần Vũ Hoài	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 08/02/2007
Ông Spencer D Surenkok White	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 22/09/2007

Các thành viên của Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong kỳ và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Phạm Kinh Luân	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 08/02/2007 Miễn nhiệm ngày 13/02/2007
Ông Nguyễn Trường Giang	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 13/02/2007



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT

Địa chỉ: Số 535 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007

Các thành viên của Ban kiểm soát bao gồm:

Ông Đỗ Việt Hùng	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 22/09/2007
Bà Văn Thị Lan Hương	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 22/09/2007
Bà Nguyễn Thị Tú Trang	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 22/09/2007

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC) là đơn vị thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2007 cho Công ty.

Công bố trách nhiệm của Ban giám đốc đối với Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám Đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2007, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Phê duyệt các báo cáo tài chính

Chúng tôi, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt phê duyệt Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2007 của Công ty.

Hà Nội, ngày 14 tháng 03 năm 2008

Thay mặt Hội đồng quản trị
Chủ tịch Hội đồng quản trị

Nguyễn Trung Hà

Hà Nội, ngày 14 tháng 03 năm 2008

TM. Ban Giám Đốc
Giám đốc

Nguyễn Trường Giang



Số: 212 /BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN
Về Báo cáo Tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2007
của CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT

Kính gửi: Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt được lập ngày 14 tháng 03 năm 2008 gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2007, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2007 được trình bày từ trang 05 đến trang 22 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến:

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành (hoặc được chấp nhận), các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt tại ngày 31 tháng 12 năm 2007, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2008

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN
TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN

Phó Tổng Giám đốc



NGUYỄN QUỐC DŨNG
Chứng chỉ KTV số: 0285/KTV

Kiểm toán viên

NGUYỄN DIỆU TRANG
Chứng chỉ KTV số: 0938/KTV

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT**

Địa chỉ: Số 535 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2007

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	T. minh	Số đầu năm	Số cuối năm
A Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn		0	497,376,303,346
I Tiền	1		303,377,013,193
1 Tiền mặt tại quỹ (gồm cả ngân phiếu)			60,265,584
2 Tiền gửi ngân hàng			260,030,964,227
3 Tiền gửi của người đầu tư về giao dịch CK			43,285,783,382
II Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn			174,333,644,000
1 Chứng khoán tự doanh	2, 3		174,427,644,000
2 Chứng khoán đầu tư ngắn hạn của người uỷ thác đầu tư			-
3 Đầu tư ngắn hạn khác	4		1,700,000,000
- Đầu tư ngắn hạn của công ty chứng khoán			1,700,000,000
- Đầu tư ngắn hạn của người uỷ thác đầu tư			-
4 Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	5		(1,794,000,000)
III Các khoản phải thu	6		18,854,496,816
1 Phải thu của Trung tâm giao dịch chứng khoán			-
2 Phải thu của người đầu tư			33,813,889
3 Phải thu của TC PH CK hoặc bảo lãnh phát hành			700,000,000
4 Trả trước cho người bán			7,487,425,683
5 Phải thu khác			10,633,257,244
6 Dự phòng các khoản phải thu khó đòi			-
IV Vật liệu, công cụ tồn kho			980,000
1 Vật liệu			980,000
2 Công cụ, dụng cụ			-
IV Tài sản lưu động khác			810,169,337
1 Tạm ứng	6		219,857,900
2 Chi phí trả trước			87,311,437
3 Các khoản cầm cố, ký cược, ký quỹ ngắn hạn			503,000,000
B Tài sản cố định, đầu tư dài hạn		0	6,789,080,980
I Tài sản cố định	7		3,587,480,438
1 Tài sản cố định hữu hình			1,893,560,023
- Nguyên giá			2,422,304,747
- Giá trị hao mòn lũy kế			(528,744,724)
2 Tài sản cố định vô hình			1,693,920,415
- Nguyên giá			1,965,967,150
- Giá trị hao mòn lũy kế			(272,046,735)
II Chi phí xây dựng cơ bản dở dang			6,000,000
III Tài sản dài hạn khác			3,195,600,542
1 Ký quỹ, ký cược dài hạn			1,793,541,312
1 Tiền nộp Quỹ hỗ trợ thanh toán	9		120,000,000
2 Tài sản dài hạn khác			1,282,059,230
Tổng cộng tài sản		-	504,165,384,326

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT**

Địa chỉ: Số 535 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2007

(tiếp theo)

NGUỒN VỐN	T. minh	Số đầu năm	Đơn vị tính: VND	
			Số cuối năm	
A Nợ phải trả	10	0	56,265,663,650	
I Nợ ngắn hạn			56,265,663,650	
1 Vay ngắn hạn			-	
2 Vay dài hạn đến hạn trả			-	
1 Phải trả Trung tâm giao dịch Chứng khoán			-	
4 Phải trả thiếu hụt Quỹ hỗ trợ thanh toán			-	
5 Phải trả Chứng khoán giao, nhận đại lý phát hành			-	
2 Phải trả cho người bán			2,056,896,521	
3 Người mua ứng trước			182,000,000	
4 Phải trả cổ tức, gốc và lãi trái phiếu			34,554,967	
- Phải trả hộ cổ tức, gốc và lãi trái phiếu			34,554,967	
- Phải trả cổ tức cho cổ đông			-	
5 Thuế & các khoản phải nộp Nhà nước			7,052,871,562	
6 Phải trả công nhân viên			164,087,420	
7 Chi phí phải trả			160,000,000	
12 Phải trả cho các đơn vị nội bộ			-	
7 Phải trả tổ chức phát hành CK			-	
8 Các khoản phải trả, phải nộp khác			3,380,516,555	
7 Tài sản thừa chờ xử lý			-	
9 Thanh toán giao dịch CK của người đầu tư			43,234,736,625	
B Nguồn vốn chủ sở hữu	11	0	447,899,720,676	
I Vốn góp ban đầu			430,000,000,000	
1 Vốn của các bên góp vốn			-	
2 Vốn góp cổ phần			430,000,000,000	
- Số lượng CP phát hành			43,000,000	
- Mệnh giá CP phát hành			10,000	
II Vốn bổ sung			-	
III Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối			17,899,720,676	
2 Lợi nhuận chưa phân phối			17,861,523,671	
3 Quỹ khen thưởng và phúc lợi			38,197,005	
Tổng cộng nguồn vốn			504,165,384,326	

31.3.07
 CÔNG TY
 CỔ PHẦN
 CHỨNG KHOÁN
 THIÊN VIỆT
 KIỂM TRA
 KIỂM

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT**

Địa chỉ: Số 535 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

<u>Chỉ tiêu</u>	<u>T. minh</u>	<i>Đơn vị tính: VND</i> <u>Số cuối năm</u>
1 Ngoại tệ các loại (USD)		103,97
2 Nguồn Vốn khấu hao		800,791,459
3 Chứng khoán lưu ký của thành viên trong nước (mệnh giá CK: 10.000đ/CP)		46,604,960,000
3.1 CK giao dịch thành viên trong nước		46,486,860,000
<i>CK giao dịch công ty thành viên trong nước</i>		306,460,000
<i>CK giao dịch của người đầu tư thành viên trong nước</i>		46,180,400,000
3.2 Chứng khoán cầm cố thành viên trong nước		118,100,000
<i>Chứng khoán cầm cố của người đầu tư thành viên trong nước</i>		118,100,000

Người lập biểu

Nguyễn Thị Vân

Kế toán trưởng

Lê Quang Tiến

Hà Nội, ngày 14 tháng 03 năm 2008

Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Trung Hà



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT**

Địa chỉ: Số 535 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2007

PHẦN I - LÃI, LỖ

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	TM	Năm nay
1 Doanh thu hoạt động kinh doanh chứng khoán	12	54,272,827,960
- Doanh thu môi giới chứng khoán cho người đầu tư		6,841,739,955
- Doanh thu hoạt động tự doanh chứng khoán		13,035,373,608
- Doanh thu quản lý danh mục đầu tư cho người UTĐT		-
- Doanh thu bảo lãnh phát hành, đại lý phát hành CK		5,400,000,000
- Doanh thu tư vấn đầu tư CK cho người đầu tư		6,130,192,800
- Doanh thu lưu ký CK cho người đầu tư		-
- Hoàn nhập dự phòng các khoản trích trước		-
- Doanh thu về vốn kinh doanh		22,865,521,597
- Doanh thu cho thuê tài sản, sử dụng thiết bị, thông tin		-
2 Các khoản giảm trừ		84,371,797
3 Doanh thu thuần		54,188,456,163
4 Thu lãi đầu tư		-
5 Doanh thu hoạt động kinh doanh CK và lãi đầu tư		54,188,456,163
6 Chi phí hoạt động kinh doanh chứng khoán	13	16,553,014,884
7 Lợi nhuận gộp		37,635,441,279
8 Chi phí quản lý doanh nghiệp	14	12,308,120,722
9 Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh CK		25,327,320,557
- Các khoản thu nhập ngoài hoạt động kinh doanh		841,620
- Các khoản chi phí ngoài hoạt động kinh doanh		61,168,671
10 Lợi nhuận ngoài hoạt động kinh doanh		(60,327,051)
11 Lợi nhuận trước thuế		25,266,993,506
12 Lợi nhuận tính thuế		25,266,993,506
13 Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp		7,255,469,835
14 Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế		18,011,523,671



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT**

Địa chỉ: Số 535 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007

PHẦN II: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHĨA VỤ VỚI NHÀ NƯỚC

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Số đầu kỳ	Số phải nộp trong kỳ	Số đã nộp trong kỳ	Số cuối kỳ
I. Thuế	10	-	8,136,965,015	1,084,093,453	7,052,871,562
1. Thuế giá trị gia tăng hàng bán nội địa	11	-	50,944,946	41,375,902	9,569,044
2. Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu	12	-	-	-	-
3. Thuế nhập khẩu	13	-	-	-	-
4. Thuế thu nhập doanh nghiệp	14	-	7,255,469,835	509,685,994	6,745,783,841
5. Thuế nhà đất	15	-	-	-	-
6. Tiền thuế đất	16	-	-	-	-
7. Các loại thuế khác	17	-	830,550,234	533,031,557	297,518,677
<i>Thuế thu nhập cá nhân</i>	-	-	<i>825,550,234</i>	<i>528,031,557</i>	<i>297,518,677</i>
<i>Thuế môn bài</i>	-	-	<i>5,000,000</i>	<i>5,000,000</i>	-
<i>Thuế khác</i>	-	-	-	-	-
II. Các khoản phải nộp khác	18	-	-	-	-
1. Các khoản phí, lệ phí	19	-	-	-	-
2. Các khoản phải nộp khác	20	-	-	-	-
Tổng cộng		-	8,136,965,015	1,084,093,453	7,052,871,562

31/3/08
TY
HỒI BA
LƯU VẤN
KẾ TOÁN
A TOÁN
M-TP

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT**

Địa chỉ: Số 535 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007

PHẦN III - THUẾ GTGT ĐƯỢC KHẤU TRỪ, THUẾ GTGT ĐƯỢC HOÀN LẠI, THUẾ GTGT ĐƯỢC GIẢM, THUẾ GTGT HÀNG BÁN NỘI ĐỊA

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Số tiền
I. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		
1. Số thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ, còn được hoàn lại đầu kỳ	10	-
2. Số thuế giá trị gia tăng được khấu trừ phát sinh	11	-
3. Số thuế giá trị gia tăng đã khấu trừ, đã được hoàn lại	12	-
Trong đó:		
a. Số thuế giá trị gia tăng đã khấu trừ	13	-
b. Số thuế giá trị gia tăng đã hoàn lại	14	-
c. Số thuế giá trị gia tăng không được khấu trừ	15	-
4. Số thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ, còn được hoàn lại cuối kỳ	16	-
II. Thuế giá trị gia tăng được hoàn lại		
1. Số thuế giá trị gia tăng còn được hoàn lại đầu kỳ	20	-
2. Số thuế giá trị gia tăng được hoàn lại	21	-
3. Số thuế giá trị gia tăng đã hoàn lại	22	-
4. Số thuế giá trị gia tăng còn được hoàn lại cuối kỳ	23	-
III. Thuế giá trị gia tăng được giảm		
1. Số thuế giá trị gia tăng còn được giảm đầu kỳ	30	-
2. Số thuế giá trị gia tăng được giảm	31	-
3. Số thuế giá trị gia tăng đã được giảm	32	-
4. Số thuế giá trị gia tăng còn được giảm cuối kỳ	33	-
IV. Thuế giá trị gia tăng hàng bán nội địa		
1. Thuế giá trị gia tăng hàng bán nội địa còn phải nộp đầu kỳ	40	
2. Thuế giá trị gia tăng đầu ra phát sinh	41	51,694,200
3. Thuế giá trị gia tăng đầu vào đã khấu trừ	42	749,254
4. Thuế giá trị gia tăng hàng bán bị trả lại	43	-
5. Thuế giá trị gia tăng được giảm trừ vào số thuế phải nộp	44	-
6. Thuế giá trị gia tăng hàng bán nội địa đã nộp vào NSNN	45	41,375,902
7. Thuế giá trị gia tăng hàng bán nội địa còn phải nộp cuối kỳ	46	9,569,044

Người lập biểu

Nguyễn Thị Vân

Kế toán Trưởng

Lê Quang Tiến

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2008

Chủ tịch Hội đồng Quản trị



Nguyễn Trung Hà

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT**

Địa chỉ: Số 535 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2007

Chỉ tiêu	T. minh	Đơn vị tính: VND Năm nay
I Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh chứng khoán		
1 Lợi nhuận trước thuế		25,266,993,506
2 Điều chỉnh cho các khoản		2,133,302,470
- Khấu hao TSCĐ		800,791,459
- Các khoản lập dự phòng		1,794,000,000
- Các khoản chi phí phải trả		160,000,000
- Thuế TNDN đã nộp		(509,685,994)
- Cổ tức, lãi chia đã trả		
- Tiền thực chi quỹ khen thưởng, phúc lợi		(111,802,995)
- Tiền thực chi quỹ đầu tư phát triển		-
- Lãi lỗ thanh lý TSCĐ		-
- Lãi lỗ đầu tư khác		-
3 Lợi nhuận kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động		(147,929,010,886)
- Tăng, giảm các khoản phải thu		(19,194,354,716)
- Tăng, giảm hàng tồn kho		(174,428,624,000)
- Tăng, giảm các khoản phải trả		49,359,879,809
- Các khoản chi phí trả trước		(1,369,370,667)
- Tăng giảm Các khoản thế chấp, ký quỹ, ký cược		(2,296,541,312)
- Tăng giảm Các khoản nhận thế chấp, ký quỹ, ký cược		-
4 Luồng tiền trước các khoản mục bất thường		-
- Thu nhập ngoài hoạt động kinh doanh		-
+ Thu bảo hiểm về đền bù tổn thất tài sản		-
+ Thu nợ phải thu khó đòi đã xử lý		-
+ Thu khác		-
- Chi phí hoạt động kinh doanh		-
- Chi phí bất thường bằng tiền		-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh chứng khoán		(120,528,714,910)
II Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư		
- Tiền mua TSCĐ, xây dựng cơ bản		(4,394,271,897)
- Tiền thu về thanh lý, nhượng bán TSCĐ		-
- Thu hồi vốn từ Các khoản đầu tư vào đơn vị khác		
- Tiền đầu tư vào các đơn vị khác		(1,700,000,000)
- Thu lãi đầu tư		-
- Tiền trả lãi đầu tư		-
- Chênh lệch tỷ giá ngoại tệ phát sinh trong kỳ của hoạt động đầu tư		-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(6,094,271,897)



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT**

Địa chỉ: Số 535 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2007

(Tiếp theo)

<u>Chỉ tiêu</u>	<u>T. minh</u>	<i>Đơn vị tính: VND</i> <u>Năm nay</u>
III Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính		
- Tiền thu góp vốn của chủ sở hữu		430,000,000,000
- Tiền trả lại vốn góp cho chủ sở hữu		-
- Tiền vay		-
- Tiền trả nợ vay		-
- Trả lãi tiền vay		-
- Chênh lệch tỷ giá ngoại tệ phát sinh của hoạt động tài chính		
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		430,000,000,000
Chênh lệch tỷ giá ngoại tệ do đánh giá lại cuối kỳ		
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ		303,377,013,193
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ		-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ		303,377,013,193

Người lập biểu



Nguyễn Thị Vân

Kế Toán trưởng



Lê Quang Tiến

Hà Nội, ngày 14 tháng 03 năm 2008





CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT

Địa chỉ: Số 535 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2007

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt được thành lập tại Việt Nam theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103014996 ngày 13/12/2006 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội và theo Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 36/UBCK-GPHĐKD ngày 25/12/2006 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Quyết định điều chỉnh Giấy phép hoạt động số 67/UBCK-GP ngày 24/8/2007 và số 92/UBCK-GPĐCCTCK ngày 5/12/2007 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty là kinh doanh chứng khoán

3. Ngành nghề kinh doanh

Theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103014996 ngày 13/12/2006 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội và theo Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 36/UBCK-GPHĐKD ngày 25/12/2006 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Quyết định điều chỉnh Giấy phép hoạt động số 67/UBCK-CP ngày 24/08/2007 và số 92/UBCK-CPĐCCTCK ngày 05/12/2007 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty là:

- Môi giới chứng khoán
- Tự doanh chứng khoán;
- Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán;
- Bảo lãnh phát hành chứng khoán;
- Lưu ký chứng khoán.

II. NIÊN ĐỘ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Niên độ kế toán

Niên độ kế toán của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm. Năm 2007 là năm tài chính đầu tiên của Công ty

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là đồng Việt Nam (VND).

III. CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng chế độ kế toán Việt Nam ban hành theo Quyết định số 99/TC/QĐ/CDKT ngày 13/06/2000 của Bộ Tài chính về Chế độ kế toán đối với các Công ty Chứng khoán, các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành và các văn bản sửa đổi, bổ sung hướng dẫn thực hiện kèm theo.

2. Hình thức sổ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng hình thức sổ kế toán: Nhật ký chung



IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Nguyên tắc xác định các khoản tiền: Tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển:

Nguyên tắc xác định các khoản tương đương tiền:

Là các khoản đầu tư ngắn hạn không quá 3 tháng có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành tiền và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền kể từ ngày mua khoản đầu tư đó tại thời điểm báo cáo.

2. Nguyên tắc đánh giá chứng khoán

Chứng khoán tự doanh được ghi nhận theo giá gốc. Các khoản cổ tức nhận được trong năm được ghi nhận giảm giá vốn chứng khoán mua vào; trái tức nhận được trong năm được ghi nhận vào thu lãi đầu tư (cho khoản thời gian Công ty nắm giữ) và ghi giảm giá vốn chứng khoán mua vào (đối với khoản lãi dồn tích trước khi mua).

Phương pháp tính trị giá vốn chứng khoán tự doanh: Phương pháp bình quân tháng.

3. Phương pháp tính dự phòng giảm giá chứng khoán tự doanh.

- Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập vào thời điểm cuối năm là số chênh lệch giữa giá gốc của chứng khoán tự doanh lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được của chúng.

4. Nguyên tắc ghi nhận các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác

4.1. Nguyên tắc ghi nhận

Các khoản phải thu khách hàng, khoản trả trước cho người bán, và các khoản phải thu khác tại thời điểm báo cáo, nếu:

- Có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán dưới 1 năm được phân loại là Tài sản ngắn hạn.
- Có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán trên 1 năm được phân loại là Tài sản dài hạn.

5. Ghi nhận và khấu hao tài sản cố định

5.1. Nguyên tắc ghi nhận TSCĐ hữu hình, TSCĐ vô hình

Tài sản cố định được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

5.2. Phương pháp khấu hao TSCĐ hữu hình, TSCĐ vô hình:

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Máy móc thiết bị, thiết bị	03 - 05 năm
- Thiết bị dụng cụ quản lý	03 - 05 năm
- Phần mềm giao dịch	03 - 05 năm
- TSCĐ khác	03 - 05 năm

6. Ghi nhận các khoản phải trả thương mại và phải trả khác

Các khoản phải trả người bán, phải trả nội bộ, phải trả khác, khoản vay tại thời điểm báo cáo, nếu:

- Có thời hạn thanh toán dưới 1 năm hoặc trong một chu kỳ sản xuất kinh doanh được phân loại là nợ ngắn hạn.
- Có thời hạn thanh toán trên 1 năm hoặc trên một chu kỳ sản xuất kinh doanh được phân loại là nợ dài hạn.
- Tài sản thiếu chờ xử lý được phân loại là nợ ngắn hạn.

7. Ghi nhận chi phí trả trước

Các chi phí trả trước chỉ liên quan đến chi phí sản xuất kinh doanh năm tài chính hiện tại được ghi nhận là chi phí trả trước ngắn hạn.

Các chi phí sau đây đã phát sinh trong năm tài chính nhưng được hạch toán vào chi phí trả trước dài hạn để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh:

- Công cụ dụng cụ xuất dùng có giá trị lớn;

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT**

Địa chỉ: Số 535 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007

- Chi phí trước hoạt động

8. Nguồn vốn chủ sở hữu

8.1. Ghi nhận và trình bày cổ phiếu mua lại: Cổ phiếu do Công ty phát hành và sau đó mua lại là cổ phiếu ngân quỹ của Công ty. Cổ phiếu ngân quỹ được ghi nhận theo giá trị thực tế và trình bày trên Bảng Cân đối kế toán là một khoản ghi giảm vốn chủ sở hữu.

8.2. Ghi nhận cổ tức: Cổ tức phải trả cho các cổ đông được ghi nhận là khoản phải trả trong Bảng Cân đối kế toán của Công ty sau khi có thông báo chia cổ tức của Hội đồng Quản trị Công ty.

8.3. Nguyên tắc trích lập các khoản dự trữ các quỹ từ lợi nhuận sau thuế: Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp sau khi được Hội đồng Quản trị phê duyệt được trích các quỹ theo Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý hiện hành, sẽ phân chia cho các bên dựa trên tỷ lệ vốn góp.

9. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

Khi cung cấp dịch vụ, doanh thu được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì việc xác định doanh thu trong từng kỳ được thực hiện căn cứ vào tỷ lệ hoàn thành dịch vụ tại ngày cuối năm.

Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch và doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất từng kỳ. Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi cổ đông được quyền nhận cổ tức hoặc các bên tham gia góp vốn được quyền nhận lợi nhuận từ việc góp vốn.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN VÀ BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	31/12/2007
	VND
Tiền mặt	60,265,584
Tiền gửi ngân hàng	260,030,964,227
Tiền gửi của nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán	43,285,783,382
Cộng	303,377,013,193

2. Giá trị khối lượng giao dịch chứng khoán thực hiện trong năm

Chỉ tiêu	Khối lượng giao dịch chứng khoán thực hiện trong năm	Giá trị khối lượng giao dịch chứng khoán thực hiện trong kỳ VND
	1	2
1. Của Công ty chứng khoán	27,389,825	599,654,561,448
- Cổ phiếu	27,198,319	405,332,062,097
- Trái phiếu	191,506	194,322,499,351
2. Của người đầu tư	21,252,540	1,992,318,031,000
- Cổ phiếu	21,251,540	1,992,218,031,000
- Trái phiếu	1,000	100,000,000
Tổng cộng	48,642,365	2,591,972,592,448

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT**Địa chỉ: Số 535 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội
BẢO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007

3. Tình hình đầu tư chứng khoán:**3.1. Tình hình tăng, giảm và hiện có về đầu tư chứng khoán:**

Chỉ tiêu	Số đầu kỳ	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Số cuối kỳ
I - Đầu tư CK của Công ty		381,209,675,040	206,782,031,040	174,427,644,000
1. Chứng khoán tự doanh.		381,209,675,040	206,782,031,040	174,427,644,000
2. Chứng khoán đầu tư dài hạn	-	-	-	-
3. Chứng khoán ngắn hạn	-	-	-	-
II - Đầu tư CK cho người UTĐ				
1. Chứng khoán đầu tư ngắn hạn.	-	-	-	-
2. Chứng khoán đầu tư dài hạn.	-	-	-	-
Tổng cộng	-	381,209,675,040	206,782,031,040	174,427,644,000

3.2. Tình hình nắm giữ chứng khoán:

Loại chứng khoán đầu tư	Chứng khoán Công ty nắm giữ đến ngày 31/12/2007		Tổng số chứng khoán Công ty niêm yết đã phát hành đến ngày 31/12/2007		Tỷ lệ (%)
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	
A	1	2	3	4 (*)	5=1/3
A. Chứng khoán đầu tư ngắn hạn	1,315,146	64,170,197,000	1,551,656,713	15,516,567,130,000	
I. Công ty niêm yết	30,646	4,531,822,000	1,551,656,713	15,516,567,130,000	6.745%
1. Công ty cổ phần Nam Việt					
- Chứng khoán ngắn hạn (ANV)	30,000	4,494,000,000	66,000,000	660,000,000,000	4.545%
2. Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa					
- Chứng khoán ngắn hạn (BHS)	8	384,000	16,847,727	168,477,270,000	0.005%
3. Công ty Cổ phần Xi Măng Bút Sơn					
- Chứng khoán ngắn hạn (BTS)	47	1,621,500	90,000,000	900,000,000,000	0.005%
4. Công ty Cổ phần in Diên Hồng					
- Chứng khoán ngắn hạn (DHI)	129	6,711,000	1,383,180	13,831,800,000	0.933%
5. Công ty CP Phân Đạm và Hóa chất dầu khí					
- Chứng khoán ngắn hạn (DPM)	1	69,500	380,000,000	3,800,000,000,000	0.000%
6. Công ty Cổ phần Kỹ Nghệ Đô Thành					
- Chứng khoán ngắn hạn (DTT)	5	162,000	3,600,000	36,000,000,000	0.014%
7. CTCP Sản Xuất Thương Mại May Sài Gòn					
- Chứng khoán ngắn hạn (GMC)	11	588,500	3,169,497	31,694,970,000	0.035%
8. Công ty Cổ phần Giấy Hải Phòng					
- Chứng khoán ngắn hạn (HAP)	6	450,000	6,000,251	60,002,510,000	0.010%

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT**

Địa chỉ: Số 535 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007

Loại chứng khoán đầu tư	Chứng khoán Công ty nắm giữ đến ngày 31/12/2007		Tổng số chứng khoán Công ty niêm yết đã phát hành đến ngày 31/12/2007		Tỷ lệ (%)
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	
9. CTCP XD và Kinh Doanh Địa điểm Hòa Bình					
- Chứng khoán ngắn hạn (HBC)	6	678,000	10,000,000	100,000,000,000	0.006%
10. CTCP In SGK Hoà Phát					
- Chứng khoán ngắn hạn (HTP)	20	756,000	1,260,000	12,600,000,000	0.159%
11. CTCP Khu Công nghiệp Tân Tạo					
- Chứng khoán ngắn hạn (ITA)	6	726,000	80,000,000	800,000,000,000	0.001%
12. Công ty Cổ phần Điện Lực Khánh Hòa					
- Chứng khoán ngắn hạn (KHP)	13	478,700	17,409,086	174,090,860,000	0.007%
13. Công ty Cổ phần Thiết bị Bưu điện					
- Chứng khoán ngắn hạn (POT)	40	1,660,000	17,991,630	179,916,300,000	0.022%
14. Công ty Cổ phần nhiệt điện Phả Lại					
- Chứng khoán ngắn hạn (PPC)	10	557,500	326,235,000	3,262,350,000,000	0.000%
15. Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh					
- Chứng khoán ngắn hạn (REE)	5	650,000	57,260,388	572,603,880,000	0.001%
16. Công ty Cổ phần Quốc tế Hoàng Gia					
- Chứng khoán ngắn hạn (RIC)	4	290,000	9,963,268	99,632,680,000	0.004%
17. Công ty Cổ phần Sông Đà 9					
- Chứng khoán ngắn hạn (SD9)	180	14,652,000	15,000,000	150,000,000,000	0.120%
18. CTCP Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín					
- Chứng khoán ngắn hạn (STB)	44	2,777,500	444,882,116	4,448,821,160,000	0.001%
19. CTCP Thương mại XNK Thủ Đức					
- Chứng khoán ngắn hạn (TMC)	21	1,018,800	3,554,570	35,545,700,000	0.059%
20. Công ty Cổ phần Gốm Từ Sơn Viglacera					
- Chứng khoán ngắn hạn (VTS)	90	3,591,000	1,100,000	11,000,000,000	0.818%
II. Công ty không niêm yết	1,284,500	59,638,375,000			
1. Công ty Cổ phần DIANA					
- Chứng khoán ngắn hạn	972,000	54,138,375,000			
2. Công ty Truyền Thông Tinh Vân					
- Chứng khoán ngắn hạn	62,500	3,000,000,000			

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT**

Địa chỉ: Số 535 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007

Loại chứng khoán đầu tư	Chứng khoán Công ty nắm giữ đến ngày 31/12/2007		Tổng số chứng khoán Công ty niêm yết đã phát hành đến ngày 31/12/2007		Tỷ lệ (%)
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	
3. Công ty CP Đầu tư và PT Viễn Thông Miền Tây					
- Chứng khoán ngắn hạn	250,000	2,500,000,000			10.00%
B. Đầu tư khác (Hợp đồng Repo)	3,704,525	110,257,447,000			
1. Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Bất động sản Togi	3,324,500	29,919,200,000			6.65%
2. Công ty Cổ phần Phát triển Đầu tư Công nghệ FPT	380,025	80,338,247,000			
Tổng cộng	5,019,671	174,427,644,000	1,551,656,713	15,516,567,130,000	

4. Đầu tư khác

Chi tiêu	Số đầu kỳ	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Số cuối kỳ
I - Đầu tư khác của Công ty	-	1,700,000,000	-	1,700,000,000
1. Đầu ngắn hạn khác				
- Công ty TNHH An Lạc Tiên Sơn (cho vay vốn)	-	1,700,000,000		1,700,000,000
Tổng cộng	-	1,700,000,000	-	1,700,000,000

5. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn

Loại chứng khoán	SD đầu kỳ dự phòng giảm giá CK	Số lượng	Số lập dự phòng kỳ này			Số dư CK dự phòng giảm giá CK
			Giá trị CK	Căn cứ lập dự phòng	Số lập dự phòng kỳ này (VND)	
CK Tự doanh						
- Cổ phiếu	-	5,019,671	174,427,644,000	-	1,794,000,000	1,794,000,000
Cộng	-	5,019,671	174,427,644,000	-	1,794,000,000	1,794,000,000

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT**

Địa chỉ: Số 535 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007

6. Các khoản phải thu

	31/12/2007 VND
- Phải thu của Trung tâm giao dịch chứng khoán.	
- Phải thu của người đầu tư.	33,813,889
- Phải thu của Tổ chức phát hành chứng khoán	700,000,000
- Trả trước cho người bán.	7,487,425,683
- Phải thu khác.	10,633,257,244
<i>Phải thu của nhà đầu tư (tiền tạm ứng)</i>	<i>6,480,097,213</i>
<i>Lãi tiền gửi có kỳ hạn</i>	<i>4,107,916,032</i>
<i>Khác</i>	<i>45,243,999</i>
- Phải thu tạm ứng.	219,857,900
Tổng cộng	19,074,354,716

7. Tình hình Tài sản cố định, trang thiết bị**7.1. Tình hình tăng, giảm Tài sản cố định:**

Chỉ tiêu	Máy móc, thiết bị	TSCĐ khác	TSCĐ VH (Phần mềm GD)	Đơn vị tính: VND	
					Cộng
Nguyên giá tài sản cố định					
Số dư đầu kỳ	-	-	-	-	-
Số tăng trong kỳ	2,422,304,747	-	1,965,967,150	4,388,271,897	4,388,271,897
- Mua sắm mới	2,422,304,747	-	1,965,967,150	4,388,271,897	4,388,271,897
Số giảm trong kỳ	-	-	-	-	-
Số cuối kỳ	2,422,304,747	-	1,965,967,150	4,388,271,897	4,388,271,897
Giá trị đã hao mòn					
Đầu kỳ	-	-	-	-	-
Tăng trong kỳ	528,744,724	-	272,046,735	800,791,459	800,791,459
- Khấu hao trong năm	528,744,724	-	272,046,735	800,791,459	800,791,459
Giảm trong kỳ	-	-	-	-	-
Số cuối kỳ	528,744,724	-	272,046,735	800,791,459	800,791,459
Giá trị còn lại					
Đầu kỳ	-	-	-	-	-
Cuối kỳ	1,893,560,023	-	1,693,920,415	3,587,480,438	3,587,480,438

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT**

Địa chỉ: Số 535 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội

BẢO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007

7.2. Tình hình đầu tư TSCĐ và trang thiết bị:

Vốn điều lệ tính đến ngày 31/12/2007	TSCĐ và trang thiết bị		Tỷ lệ TSCĐ và trang thiết bị so với Vốn điều lệ (%)
1	2	3	4=3/1
430,000,000,000	- Nguyên giá	4,388,271,897	1.02
	- Hao mòn	800,791,459	
	- Giá trị còn lại	3,587,480,438	0.83

8. Tình hình đảm bảo về vốn khả dụng:

Tỷ lệ vốn khả dụng trên tổng vốn nợ điều chỉnh: 2867,66%

9. Quỹ hỗ trợ thanh toán:

	31/12/2007 VND
- Số đầu năm:	-
- Tăng quỹ hỗ trợ thanh toán:	120,000,000
- Giảm quỹ hỗ trợ thanh toán:	-
- Số cuối năm:	120,000,000

10. Các khoản phải trả.

	31/12/2007 VND
A. Nợ ngắn hạn.	56,265,663,650
- Phải trả Trung tâm giao dịch Chứng khoán	-
- Phải trả cho người bán	2,056,896,521
- Người mua ứng trước	182,000,000
- Phải trả cổ tức, gốc và lãi trái phiếu	34,554,967
<i>- Phải trả hộ cổ tức, gốc và lãi trái phiếu</i>	<i>34,554,967</i>
- Thuế & các khoản phải nộp Nhà nước	7,052,871,562
- Phải trả công nhân viên	164,087,420
- Chi phí phải trả	160,000,000
- Phải trả tổ chức phát hành CK	-
- Các khoản phải trả, phải nộp khác	3,380,516,555
- Thanh toán giao dịch CK của người đầu tư	43,234,736,625
Tổng cộng	56,265,663,650



11. Tình hình tăng, giảm nguồn vốn chủ sở hữu:

Chỉ tiêu	Số đầu kỳ	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Số cuối kỳ
I- Nguồn vốn kinh doanh:	-	430,000,000,000	-	430,000,000,000
1 - Vốn góp ban đầu	-	430,000,000,000	-	430,000,000,000
- <i>Vốn góp ban đầu</i>	-	430,000,000,000	-	430,000,000,000
- <i>Tăng Vốn Điều lệ</i>	-	-	-	-
2 - Vốn bổ sung	-	-	-	-
- <i>Thặng dư Vốn cổ Phần</i>	-	-	-	-
- <i>Bổ sung từ lợi nhuận</i>	-	-	-	-
II- Các quỹ:	-	153,130,151	114,933,146	38,197,005
1 - Quỹ đầu tư phát triển	-	-	-	-
1 - Quỹ dự phòng tài chính	-	-	-	-
- <i>Dự trừ theo Điều lệ Công ty</i>	-	-	-	-
2 - Quỹ khen thưởng phúc lợi	-	153,130,151	114,933,146	38,197,005
Tổng cộng	-	430,153,130,151	114,933,146	430,038,197,005

12. Doanh thu hoạt động kinh doanh chứng khoán:

	Năm nay
- Doanh thu Môi giới chứng khoán cho người đầu tư	6,801,739,955
- Doanh thu hoạt động Tự doanh chứng khoán	13,035,373,608
- Doanh thu Quản lý danh mục đầu tư cho người UTĐT	40,000,000
- Doanh thu bảo lãnh phát hành, đại lý phát hành CK	5,400,000,000
- Doanh thu tư vấn đầu tư CK cho người đầu tư	6,130,192,800
- Doanh thu lưu ký CK cho người đầu tư	
- Hoàn nhập Dự phòng các khoản trích trước	
- Doanh thu về Vốn kinh doanh	22,865,521,597
- Doanh thu cho thuê tài sản, sử dụng thiết bị, thông tin	
Tổng cộng	54,272,827,960

13. Chi phí kinh doanh theo yếu tố:

	Năm nay
Chi phí kinh doanh theo yếu tố	2,984,441,450
- Chi phí nhân viên	1,773,880,908
- Chi phí vật liệu, công cụ lao động	616,292,379
- Chi phí khấu hao TSCĐ	354,331,980
- Chi phí dịch vụ mua ngoài	117,017,322
- Chi phí khác bằng tiền	122,918,861



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT**

Địa chỉ: Số 535 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007

Chi phí môi giới chứng khoán cho nhà đầu tư	989,164,096
Chi phí hoạt động tự doanh chứng khoán	1,394,728,240
Chi phí hoạt động tư vấn tài chính	2,747,313,912
Chi phí lưu ký chứng khoán cho người đầu tư	8,084,567
Chi phí dự phòng	1,794,000,000
Chi phí về vốn kinh doanh	6,635,282,619
Tổng cộng	16,553,014,884

14. Chi phí quản lý doanh nghiệp:

	Năm nay
- Chi phí nhân viên	3,554,663,167
- Chi phí vật liệu, công cụ lao động	577,323,685
- Chi phí khấu hao tài sản cố định	446,459,479
- Thuế, phí và lệ phí	98,504,353
- Chi phí dịch vụ mua ngoài	6,096,098,813
- Chi phí khác bằng tiền	1,535,071,225
Tổng cộng	12,308,120,722

15. Tình hình thu nhập của vốn chủ sở hữu

	Công ty cổ phần	
	Lãi	Lỗ
- Tổng lợi nhuận thực hiện năm 2007	18,011,523,671	
- Lợi nhuận giữ lại	18,011,523,671	
- Thu nhập trên một cổ phiếu	2,150	
- Tổng số lượng cổ phiếu bình quân lưu hành trong kỳ	8,376,164	

16. Thuế TNDN phải nộp

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các qui định về thuế với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

17. Số liệu so sánh

Do năm 2007 là năm tài chính đầu tiên của Công ty, do đó không có số liệu so sánh trên Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ.

Người lập biểu


 Nguyễn Thị Vân

Kế toán trưởng


 Lê Quang Tiến
